

Số: 53453/CT-TTHT
V/v thuế GTGT khi cho DN
chế xuất thuê tài sản

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2018

Kính gửi: Công ty Cho thuê Tài chính TNHH BIDV – Sumi Trust
(Địa chỉ: Tầng 10, tháp A Vincom, số 191 Bà Triệu, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội)
MST: 0100777569

Cục thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 178/2018/CV-BSL ngày 25/05/2018 của Công ty Cho thuê Tài chính TNHH BIDV–Sumi Trust (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về chính sách thuế GTGT đối với tài sản cho doanh nghiệp chế xuất thuê tài chính. Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định 39/2014/NĐ-CP ngày 07/5/2014 của Chính phủ về hoạt động của công ty tài chính và công ty cho thuê tài chính:

+ Tại Điều 3 giải thích từ ngữ:

"7. Cho thuê tài chính là hoạt động cấp tín dụng trung hạn, dài hạn trên cơ sở hợp đồng cho thuê tài chính giữa bên cho thuê tài chính với bên thuê tài chính. Bên cho thuê tài chính cam kết mua tài sản cho thuê tài chính theo yêu cầu của bên thuê tài chính và nắm giữ quyền sở hữu đối với tài sản cho thuê tài chính trong suốt thời hạn cho thuê. Bên thuê tài chính sử dụng tài sản thuê tài chính và thanh toán tiền thuê trong suốt thời hạn thuê quy định trong hợp đồng cho thuê tài chính."

8. Tài sản cho thuê tài chính (sau đây gọi tắt là tài sản cho thuê) là máy móc, thiết bị hoặc tài sản khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn cụ thể các loại tài sản cho thuê trong từng thời kỳ."

13. Mua và cho thuê lại theo hình thức cho thuê tài chính (sau đây gọi tắt là mua và cho thuê lại) là việc bên cho thuê tài chính mua máy móc, thiết bị hoặc tài sản khác theo quy định của pháp luật thuộc sở hữu của bên thuê và bên cho thuê thuê lại chính các tài sản đó theo hình thức cho thuê tài chính để bên thuê tiếp tục sử dụng phục vụ cho hoạt động của mình. Trong giao dịch mua và cho thuê đồng thời là bên cung ứng tài sản cho thuê"

+ Tại Điều 19 quy định về quyền của bên thuê tài chính:

"1. Nhận và sử dụng tài sản thuê theo quy định của hợp đồng cho thuê"

2. Quyết định việc mua tài sản hoặc tiếp tục thuê sau khi kết thúc thời hạn thuê."

3. Yêu cầu bên cho thuê bồi thường thiệt hại khi bên cho thuê vi phạm các điều khoản, điều kiện theo quy định của hợp đồng cho thuê tài chính."

4. Các quyền khác theo quy định trong hợp đồng cho thuê tài chính"

+ Tại Điều 23 quy định giấy chứng nhận quyền sở hữu đối với tài sản cho thuê:

“Trong thời hạn cho thuê, bên cho thuê nắm giữ bản chính Giấy chứng nhận quyền sở hữu đối với tài sản cho thuê. Bên thuê được sử dụng bản sao có chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong các quan hệ pháp luật liên quan đến việc sử dụng tài sản.”

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế giá trị gia tăng quy định thuế suất 0%:

÷ Tại điểm b khoản 1 Điều 9 quy định về dịch vụ xuất khẩu:

“1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hoá, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

Hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu là hàng hoá, dịch vụ được bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hoá, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

b) Dịch vụ xuất khẩu bao gồm dịch vụ cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở trong khu phi thuế quan và tiêu dùng trong khu phi thuế quan.

... ”

÷ Tại điểm b khoản 2 quy định điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

b) Đối với dịch vụ xuất khẩu:

- Có hợp đồng cung ứng dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan;

- Có chứng từ thanh toán tiền dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;

...

÷ Tại khoản 3 quy định các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% :

“3. Các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% gồm:

- Xe ô tô bán cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan;

- Xăng, dầu bán cho xe ô tô của cơ sở kinh doanh trong khu phi thuế quan mua tại nội địa;

Các dịch vụ do cơ sở kinh doanh cung cấp cho tổ chức, cá nhân ở trong khu phi thuế quan bao gồm: cho thuê nhà, hội trường, văn phòng, khách sạn, kho bãi; dịch vụ vận chuyển đưa đón người lao động; dịch vụ ăn uống (trừ dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp, dịch vụ ăn uống trong khu phi thuế quan)”

- Căn cứ khoản 4 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/08/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật

thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế và sửa đổi một số điều tại các Thông tư về thuế quy định:

"4. Hoàn thuế đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu

a) Cơ sở kinh doanh trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng), quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý; trường hợp trong tháng, quý số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ chưa đủ 300 triệu đồng thì được khấu trừ vào tháng, quý tiếp theo.

Cơ sở kinh doanh trong tháng/quý vừa có hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu, vừa có hàng hoá, dịch vụ bán trong nước thì cơ sở kinh doanh phải hạch toán riêng số thuế GTGT đầu vào sử dụng cho sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu. Trường hợp không hạch toán riêng được thì số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu trên tổng doanh thu hàng hóa, dịch vụ của các kỳ khai thuế giá trị gia tăng tính từ kỳ khai thuế tiếp theo kỳ hoàn thuế liền trước đến kỳ đề nghị hoàn thuế hiện tại.

...

Căn cứ các quy định trên, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Trường hợp Công ty cho thuê tài chính cho thuê tài sản thuộc đối tượng chịu thuế GTGT thì phải lập hóa đơn theo quy định. Trường hợp Công ty (Bên cho thuê) cho Doanh nghiệp chế xuất (Bên đi thuê) thuê tài sản tài chính thì được áp dụng thuế suất thuế GTGT là 0%. Số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ của hoạt động này từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý; trường hợp trong tháng, quý số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ chưa đủ 300 triệu đồng thì được khấu trừ vào tháng, quý tiếp theo. Một số trường hợp xảy ra khi cho thuê tài sản như sau:

- Trường hợp khi kết thúc hợp đồng cho thuê tài chính, Bên đi thuê nhận chuyển giao quyền sở hữu tài sản đi thuê sau khi đã thanh toán toàn bộ tiền thuê theo quy định tại hợp đồng. Bên đi thuê mua lại tài sản thuê theo giá trị danh nghĩa thì Công ty không phải kê khai tính nộp thuế GTGT đối với khoản doanh thu từ hoạt động này. Trường hợp tài sản tài chính cho thuê là ô tô, sau khi kết thúc hợp đồng thuê, Bên đi thuê nhận chuyển giao quyền sở hữu tài sản thì Bên cho thuê lập hóa đơn, kê khai tính thuế GTGT theo quy định (bán ô tô cho DN chế xuất không thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% theo quy định tại điểm 3 khoản 3 Điều 9 TT 219/2013/TT-BTC).

- Trường hợp hợp đồng cho thuê chấm dứt trước hạn, tổ chức cho thuê tài chính và Bên đi thuê lựa chọn khấu trừ toàn bộ số thuế GTGT của tài sản cho thuê thì Bên đi thuê điều chỉnh thuế GTGT đã khấu trừ tính trên giá trị còn lại chưa có thuế GTGT xác định theo biên bản thu hồi tài sản để chuyển giao cho tổ chức thuê tài chính. Trong trường hợp Bên đi thuê là doanh nghiệp chế xuất, số thuế GTGT của tài sản khi cho thuê là 0 đồng do Bên đi thuê hưởng thuế suất là 0% thì khi thu hồi tài sản, Bên cho thuê không kê khai, nộp thuế GTGT đối với phần giá trị tài sản cho thuê tính đến thời điểm thu hồi. Trường hợp sau khi thu hồi, Bên cho

thuê bán lại tài sản cho Doanh nghiệp khác (không phải doanh nghiệp chế xuất) thì phải lập hóa đơn GTGT với thuế suất là 10%.

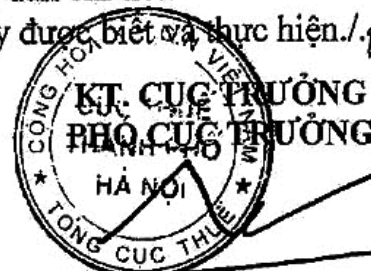
- Trường hợp hợp đồng cho thuê chấm dứt trước hạn, sau khi thu hồi tài sản cho thuê từ Doanh nghiệp chế xuất, Bên cho thuê tiếp tục cho Doanh nghiệp khác (không phải Doanh nghiệp chế xuất) thuê và hai bên thống nhất khấu trừ dần thuế GTGT đầu vào dựa trên giá trị còn lại của tài sản này thành từng kỳ thì Bên cho thuê lập hóa đơn từng kỳ cho Bên đi thuê và kê khai thuế GTGT theo quy định. Nếu hai bên lựa chọn chuyển giao toàn bộ số thuế GTGT một lần dựa trên giá trị còn lại của tài sản cho thuê thì Bên cho thuê lập hóa đơn kê khai thuế GTGT theo quy định, tổng số tiền thuế GTGT ghi trên hóa đơn phải khớp với số tiền thuế GTGT tương ứng với giá trị còn lại của tài sản.

Trường hợp trong quá trình thực hiện còn vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Phòng Kiểm tra thuế số 2 để được hướng dẫn chi tiết.

Cục thuế TP Hà Nội thông báo để Công ty được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT2;
- Phòng Pháp Chế;
- Lưu: VT, TTHT(2).



Mai Sơn